

Bản án số: 24/2019/HSST

Ngày: 13-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Đoàn.

Thẩm phán: Bà Bùi Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Vũ, cán bộ hưu trí.

Bà Nguyễn Thị Khuyên, cán bộ hưu trí.

Bà Tản Thị Thu Hà, Phó Hiệu trưởng, Trường
THPT DTNT tỉnh Điện Biên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Tố Uyên, Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà
Ngô Thị Thảo, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2019/HSST ngày 20 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2019/QĐXXST-HS ngày 09/4/2019 và thông báo mở lại phiên tòa số 33/TB-TA ngày 02/5/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đối với bị cáo:

Mùa A S (tên gọi khác: Không); sinh ngày 30/4/2001, tại Điện Biên.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản T, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; dân tộc: Mông; con ông: Mùa A S, sinh năm 1970 và bà: Sùng Thị X, sinh năm 1971; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2018, tạm giam từ ngày 20/12/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Mùa A S: Bà Trần Thị Sáu, Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Quàng Văn Long, sinh năm 1993; Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 15/12/2018 tại khu vực tổ 8, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên, phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Điện Biên phát hiện, bắt quả tang và thu giữ của Mùa A S 20 túi nilon màu xanh bên trong có chứa các viên nén màu hồng có ký hiệu theo thứ tự từ G1 đến G20 có khối lượng là 403,99 gam (sau đó được xác định là Methamphetamine) và 01 bánh chất bột màu trắng có khối lượng là 345 gam (sau đó được xác định là Heroine). Nguồn gốc số ma túy đó là do S mua được của đối tượng tên là C với giá 100 triệu đồng/01 bánh Heroine và 04 triệu đồng/01 túi Methamphetamine và hẹn khi nào bán được số ma túy trên thì S sẽ trả tiền cho C. Sau khi mua được ma túy S đã liên lạc với người cần mua nhưng không biết tên để bán với giá 150 triệu đồng/01bánh Heroine và 4,5 triệu đồng/01 túi Methamphetamine.

Đến 15 giờ 30 phút ngày 15/12/2018 khi S đang chuẩn bị trao đổi thì bị phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Điện Biên phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng toàn bộ vật chứng vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số: 155/GĐ-PC09, ngày 26/12/2018, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- *Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Mùa A S gửi đến giám định là ma túy: Loại Heroine.*

- *20 (hai mươi) mẫu viên nén màu hồng ký hiệu theo thứ tự G1 đến G20 trích ra từ vật chứng thu giữ của Mùa A S gửi giám định là ma túy: Loại Methamphetamine.*

- *Khối lượng bánh chất bột màu trắng thu giữ của mùa A S là 345gam.*

- *Tổng khối lượng toàn bộ viên nén màu hồng chứa trong 20 túi nilon thu giữ của Mùa A S là 403,99 gam.*

- *Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA, danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.*

- *Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 323, Mục IIC, danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018*

Tại bản Cáo trạng số: 14/CT-VKS-P1 ngày 18/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Mùa A S về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Mùa A S 15 (mười lăm) năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng và bản luận tội của Kiểm sát viên. Thực hiện lời nói sau cùng, bị cáo Mùa A S đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm vì bị cáo sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, điều kiện kinh tế của bị cáo còn nhiều khó khăn.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Mùa A S không có ý kiến gì về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên. Đề nghị HĐXX xem xét đến điều kiện sinh sống của bị cáo: Bị cáo sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế, bản thân được đi học đến lớp 9/12, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự và nhất trí theo quan điểm của Kiểm sát viên về mức hình phạt, xử lý vật chứng, về hình phạt bổ sung và án phí đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Mùa A S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng và bản luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra được ghi nhận tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do cần tiền biết được việc mua bán trái phép chất ma túy thu được nhiều lợi nhuận, ngày 14/12/2018 bị cáo Mùa A S đã tìm và mua được 01 bánh Heroine với giá 100 triệu đồng/01 bánh và 04 triệu đồng/01 túi Methamphetamine của đối tượng tên là C nhưng chưa trả tiền. Sau khi mua

được số ma túy trên, bị cáo đã trao đổi với đối tượng cần mua ma túy để bán với giá 150 triệu đồng/01 bánh Heroine và 4,5 triệu đồng/01 túi Methamphetamine thì bị bắt giữ cùng toàn bộ vật chứng vụ án bao gồm: 01 bánh Heroine có khối lượng là 345 gam và 20 túi nilon màu xanh bên trong có chứa các viên nén màu hồng có khối lượng là 403,99 gam loại Methamphetamine. Tổng khối lượng hai chất ma túy là 748,99 gam.

Do đó, HĐXX đã có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Mùa A S đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[2] Đánh giá tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động tàng trữ, vận chuyển, mua bán các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi mua bán trái phép 403,99 gam Methamphetamine và 345 gam Heroine của bị cáo Mùa A S đã vi phạm tình tiết định khung được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo Mùa A S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi bị bắt, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ của bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo sinh ngày 30/4/2001, tính đến ngày 15/12/2018 khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên nên được áp dụng các Điều 90, Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, căn cứ tính chất hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Mặc dù bị cáo phạm tội lần đầu nhưng Hội đồng xét xử quyết định cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Ngoài hình phạt chính, theo quy định khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp chính của bị cáo là làm nương, không có nguồn thu nhập nào khác, điều kiện kinh tế còn gặp nhiều khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị

cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với số ma túy đã thu giữ của bị cáo, cần bị tịch thu tiêu hủy.
- Đối với chiếc điện thoại do cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo, xét thấy bị cáo không sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Theo quy định tại Điều 135, Điều 136/BLTTHS bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, nhưng xét thấy bị cáo hiện sinh sống ở vùng sâu vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, nên HĐXX quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trong vụ án theo lời khai của bị cáo thì số ma túy đó là do bị cáo mua của người tên là Chá A C, cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra xác minh nhưng hiện Chá A C không có mặt tại nơi cư trú, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra có căn cứ sẽ xử lý sau. Do vậy, HĐXX không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Ngoài ra, theo lời khai của bị cáo Mùa A S thì trong vụ án này Thảo A H là người rủ bị cáo đi mua ma túy về bán. Qua quá trình điều tra H không thừa nhận và ngoài lời khai của bị cáo S không có tài liệu nào khác chứng minh H là người rủ S đi mua ma túy nên cơ quan điều tra, truy tố chưa đặt vấn đề xem xét giải quyết trong vụ án nên HĐXX chưa xem xét giải quyết trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Mùa A S (tên gọi khác không) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 90, Điều 91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Mùa A S 15 (mười lăm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt (ngày 15/12/2018).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

*** Tịch thu tiêu hủy:**

- 01 (một) gói niêm phong bằng phong bì niêm phong vật chứng của Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Điện Biên. Mặt trước phong bì có ghi: Vật chứng thu giữ của Mùa A S, sinh ngày 30/4/2001; nơi cư trú: Bản T, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên. Bị bắt quả tang ngày 15/12/2018 tại khu vực tổ 8, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng là: 345

gam chất bột màu trắng nghi là Heroine, đã trích 01 (một) mẫu gửi giám định có khối lượng 2,3 gam, khối lượng còn lại là 342,7 gam và 20 gói viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp có khối lượng 403,99 gam, đã trích 20 mẫu gửi giám định có tổng khối lượng 10 gam, tổng khối lượng còn lại là 393,99 gam. Mặt sau phong bì được dán kín, tại mép dán có chữ ký giáp lai của: Lê Quang Mỹ, Lầu A vàng, Trịnh Ngọc Minh, Bùi Khắc Thái, Hoàng Xuân Liễu, Lò Văn Thanh và Mùa A S cùng 02 hình dấu của Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Điện Biên. Gói niêm phong được dán kín bằng băng dính trong suốt để bảo quản.

*** Trả lại cho bị cáo Mùa A S:**

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu PHILIPS màu đen, loại máy có bàn phím, máy cũ đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng máy móc bên trong máy.

(Theo Biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 19/3/2019 giữa Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 13/5/2019).

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP-Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người bào chữa;
- UBND xã nậm Lịch (T/báo);
- Lưu hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Đoàn